Sở GD&ĐT Quảng Ninh

Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí

Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
1	NGUYỄN THỊ THU AN	19/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,75***	***5,50***	**40,0**	NG
2	TRỊNH THỊ THÚY AN	12/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,75***	***7,50***	**50,0**	NG
3	NGUYỄN THU AN	06/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,75***	***6,50***	**47,5**	NG
4	NGUYỄN THÚY AN	10/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***8,00***	***6,75***	**52,0**	NG, VH3
5	NGUYỄN ĐỨC ANH	24/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,50***	***7,00***	**48,5**	NG
6	NGUYỄN ĐỨC ANH	14/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***6,00***	**48,5**	NG
7	TRẦN HẢI ANH	08/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,25***	***6,00***	**46,0**	NG
8	VŨ HOÀI PHƯƠNG ANH	05/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***9,25***	***6,50***	**53,0**	NG
9	NGUYỄN HOÀNG ANH	20/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,75***	***6,50***	**44,0**	NG
10	ĐỖ HỒNG NGỌC ANH	29/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,0	1,5		***8,00***	***7,50***	**51,5**	NG
11	LƯƠNG LAN ANH	20/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Đoàn Thị Điểm	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***6,00***	**49,0**	NG
12	PHẠM LAN ANH	07/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***7,50***	**51,5**	NG
13	VŨ LAN ANH	26/09/2001	Đông Anh - Hà Nội	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***7,25***	**52,5**	NG, VH
14	VŨ LÊ QUỲNH ANH	13/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,25***	***6,50***	**37,0**	NG
15	PHẠM MINH ANH	24/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***7,50***	**53,5**	NG
16	NGUYỄN NGỌC ANH	02/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***6,50***	**48,5**	NG
17	PHẠM NGỌC ANH	07/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,00***	**51,5**	NG
18	ĐÀO PHƯƠNG ANH	23/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***8,00***	***6,25***	**49,0**	NG
19	HUỲNH PHƯƠNG ANH	02/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	TH Sư phạm	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***9,50***	***7,50***	**56,5**	NG, VH3
20	PHẠM THẾ ANH	13/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***7,50***	**53,5**	NG
21	VŨ THẾ ANH	25/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***9,00***	***6,25***	**51,0**	NG
22	TRƯƠNG THỊ HOÀNG ANH	30/07/2001	Liên Bang Nga	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***8,00***	***5,75***	**47,5**	NG
23	ĐỖ THỊ MAI ANH	07/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***7,75***	***6,25***	**49,0**	NG
24	NGUYỄN THỊ MAI ANH	03/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***6,75***	**50,5**	NG
25	NGUYỄN THỊ MAI ANH	22/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***7,75***	***4,50***	**43,0**	NG
26	VŨ THỊ NGỌC ANH	05/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***5,00***	***6,25***	**44,0**	NG
27	HOÀNG THỊ PHƯƠNG ANH	06/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***5,50***	**44,0**	NG
28	VŨ THỊ PHƯƠNG ANH	03/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,75***	***6,00***	**39,0**	NG
29	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	11/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***6,75***	***5,50***	**45,0**	NG
30	VŨ THỊ THÚY ANH	08/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,00***	***3,50***	**34,5**	NG
31	BÙI TUẤN ANH	17/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,00***	***5,50***	**44,5**	NG
32	CAO VIỆT ANH	04/12/2000	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	1,5		***7,50***	***5,50***	**47,0**	NG
33	NGUYỄN VIỆT ANH	13/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***9,50***	***5,25***	**51,0**	NG
34	LÊ VŨ ANH	26/11/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0			***7,00***	***6,50***	**45,0**	
35	GIANG HỒNG ÁNH	05/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***8,25***	***6,25***	**51,5**	NG, VH3
36	NGUYỄN NGỌC ÁNH	06/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***5,25***	**49,0**	NG
37	NGUYỄN NGỌC ÁNH	10/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***7,25***	***5,75***	**47,0**	NG
38	ĐẶNG THỊ NGỌC ÁNH	28/12/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***7,00***	***6,25***	**48,5**	NG, VH
39	TRẦN THỊ NGUYỆT ÁNH	12/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,75***	***4,50***	**36,0**	NG

40	PHẠM GIA BẢO	22/05/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***6,50***	***4,75***	**42,5**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	***Thi Toán***	***Thi Văn***		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
41	VŨ VĂN BẮC	05/11/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh		Kinh	Điền Công	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***3,50***	**39,5**	NG
42	TẠ THỊ BÍCH	19/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,75***	***4,00***	**37,0**	NG
43	TRẦN THỊ BÍCH	13/04/2001	Hà Nam	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***5,25***	***4,00***	**39,0**	NG
44	NGUYỄN TẤT BÌNH	10/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	TB	3,5	15,5	1,5		***2,75***	***4,00***	**30,5**	NG
45	ĐẶNG THÁI BÌNH	27/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***6,50***	**48,5**	NG
46	ĐỖ THANH BÌNH	13/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,50***	***6,00***	**46,0**	NG
47	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	28/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	1,5		***7,75***	***6,00***	**48,5**	NG
48	BÙI THÙY CHANG	15/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***6,00***	**44,5**	NG
49	TRẦN THỊ CHÂU	20/12/2000	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***7,75***	***4,50***	**45,0**	NG
50	HOÀNG LAN CHI	13/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***6,25***	***3,00***	**38,5**	NG
51	VŨ THỊ KIM CHI	12/01/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh	x	Kinh	Điền Công	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	18,5	1,5		***6,75***	***6,50***	**46,5**	NG
52	PHẠM HOÀI CHIÊN	02/12/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,75***	***5,00***	**45,0**	NG
53	HOÀNG ĐÌNH CHIẾN	03/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***3,00***	**38,5**	NG
54	ĐÀM MINH CHIẾN	13/12/2001	Khoái Châu - Hưng Yên		Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***9,50***	***6,50***	**53,5**	NG
55	TRẦN QUỐC CHIẾN	05/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***8,50***	***4,50***	**46,0**	NG
56	TRẦN VĂN CHIẾN	08/03/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***2,75***	***4,50***	**34,5**	NG
57	HÀ THỊ THU CHINH	18/08/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	TH Sư phạm	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***8,00***	**53,5**	NG
58	ĐÀO THỊ TUYẾT CHINH	03/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,5	1,5		***7,50***	***7,50***	**49,0**	NG
59	NGUYỄN ĐỨC CHÍNH	15/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***7,75***	***5,75***	**48,0**	NG
60	BÙI NGỌC CHUẨN	02/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nam Khê	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***8,00***	***6,25***	**49,0**	NG
61	LẠI THÀNH CHUNG	08/03/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***6,50***	***7,25***	**48,0**	NG
62	PHẠM HỮU CÔNG	06/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	K	4,5	16,5	1,5		***5,50***	***3,50***	**36,0**	NG
63	NGUYỄN THẾ CÔNG	03/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***8,00***	**54,0**	NG, VH
64	LÊ THỊ KIM CÚC	06/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***0,50***	***5,50***	**31,5**	NG
65	LÊ MẠNH CƯỜNG	30/11/2000	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	K	TB	3,0	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	K	4,5	15,0	1,5		***4,50***	***3,50***	**32,5**	NG
66	NGUYỄN TRẦN XUÂN CƯỜNG	05/01/2001	Hải Dương		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	K	TB	3,0	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,5	1,5		***1,25***	***4,50***	**27,5**	NG
67	DƯƠNG VĂN CƯỜNG	21/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***4,75***	**42,0**	NG
68	BÙI CÔNG DANH	24/02/2001	Thái Bình		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,75***	***7,25***	**49,5**	NG
69	NGUYỄN THỊ HỒNG DIỆU	02/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***2,25***	***8,00***	**40,5**	NG
70	NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	22/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Mường	Bắc Sơn	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	2,0	1	***6,75***	***8,50***	**51,5**	NG, VH, D
71	NGUYỄN THU DUNG	21/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,50***	**52,5**	NG
72	LÊ THÙY DUNG	14/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,50***	***6,25***	**43,0**	NG
73	PHẠM THÙY DUNG	02/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***7,00***	**46,5**	NG
74	NGUYỄN ANH DŨNG	04/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***6,75***	***7,75***	**51,0**	NG, VH
75	TRẦN ANH DŨNG	15/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	15,0	1,5		***0,25***	***1,25***	**19,5**	NG
76	VŨ ANH DŨNG	09/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,50***	**52,5**	NG
77	ĐẶNG HỮU DŨNG	31/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,50***	***1,50***	**31,5**	NG
78	NGUYỄN NGỌC DŨNG	17/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,25***	***5,00***	**44,0**	NG
79	NGUYỄN TẤN DŨNG	18/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	K	TB	3,0	T	TB	3,5	K	K	4,0	15,0	1,5		***4,00***	***3,75***	**32,0**	NG
80	PHẠM TIẾN DŨNG	20/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,25***	***4,50***	**45,0**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
81	HOÀNG VĂN DŨNG	20/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	K	K	4,0	T	K	4,5	T	K	4,5	K	TB	3,0	16,0	1,5		***3,25***	***5,00***	**34,0**	NG
82	NGUYỄN ĐỨC DUY	21/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	K	TB	3,0	K	TB	3,0	T	TB	3,5	T	TB	3,5	13,0	1,5		***0,25***	***4,00***	**23,0**	NG
83	NGUYỄN HỮU QUANG DUY	31/12/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,25***	**50,0**	NG
84	NGUYỄN VĂN DUY	21/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,25***	***7,75***	**51,5**	NG
85	NGUYỄN VĂN DUY	03/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***4,00***	***3,50***	**33,5**	NG
86	PHẠM MỸ DUYÊN	05/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,50***	***5,00***	**34,5**	NG
87	BÙI MỸ DUYÊN	31/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,25***	***4,50***	**39,0**	NG
88	ĐẶNG THỊ DUYÊN	27/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,00***	***5,75***	**45,0**	NG
89	HOÀNG THỊ MỸ DUYÊN	11/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***3,00***	**39,0**	NG
90	NGUYỄN THỊ DUYÊN	01/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	3,0		***8,00***	***7,50***	**53,5**	NG, VH2
91	NGUYỄN THỊ DUYÊN	12/05/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0	1,5		***0,50***	***2,00***	**20,5**	NG
92	VŨ THỊ PHƯƠNG DUYÊN	28/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***4,75***	***6,50***	**43,0**	NG
93	PHẠM BẠCH DƯƠNG	15/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,50***	**48,5**	NG
94	PHẠM MẠNH DƯƠNG	10/12/2000	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	TB	TB	2,5	K	TB	3,0	K	TB	3,0	T	TB	3,5	12,0	1,5			***1,50***	**16,5**	NG
95	ĐINH NGỌC DƯƠNG	01/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***5,25***	**47,5**	NG
96	NGUYỄN QUỲNH DƯƠNG	09/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,75***	***4,00***	**35,0**	NG
97	VŨ THÁI DƯƠNG	26/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,50***	***5,25***	**44,5**	NG
98	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	20/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***7,00***	***7,00***	**46,5**	NG
99	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	16/03/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	TH Sư phạm	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***8,00***	**51,5**	NG
100	LÊ THÙY DƯƠNG	24/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***4,75***	***7,25***	**44,0**	NG
101	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	10/08/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	16,5	1,5		***1,50***	***2,00***	**25,0**	NG
102	PHẠM THÙY DƯƠNG	20/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,00***	***5,00***	**41,5**	NG
103	PHẠM TÙNG DƯƠNG	28/05/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	TH Sư phạm	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***7,00***	**52,5**	NG
104	NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO	17/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	K	K	4,0	T	K	4,5	T	K	4,5	17,5	1,5		***6,75***	***5,00***	**42,5**	NG
105	VŨ THỊ ANH ĐÀO	11/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,25***	***6,50***	**49,0**	NG
106	TRẦN QUỐC ĐẠT	02/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,75***	***3,75***	**38,5**	NG
107	TRỊNH QUỐC ĐẠT	17/03/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	2,0		***3,00***	***5,50***	**37,5**	NG, VH
108	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	06/02/2001	Móng Cái-Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***2,25***	***3,25***	**29,5**	NG
109	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	23/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,75***	***5,50***	**46,0**	NG
110	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	29/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,75***	***4,00***	**43,0**	NG
111	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	05/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***1,75***	***3,00***	**29,0**	NG
112	PHÍ TIẾN ĐẠT	11/04/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	TH Sư phạm	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***6,25***	**48,0**	NG
113	TĂNG TIẾN ĐẠT	02/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***5,25***	**43,0**	NG
114	VŨ TIẾN ĐẠT	09/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,00***	**51,5**	NG
115	ĐÀO MINH ĐOÀN	19/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,75***	***7,00***	**41,0**	NG
116	VŨ TRUNG ĐOÀN	26/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	K	K	4,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,75***	***3,75***	**42,5**	NG
117	NGÔ VĂN ĐOÀN	04/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	K	TB	3,0	T	TB	3,5	T	TB	3,5	K	TB	3,0	13,0	1,5		***1,50***	***3,00***	**23,5**	NG
118	NGHIÊM ĐỨC ĐỘ	11/04/2001	Hạ Long		Kinh	Phương Đông	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***3,25***	***3,25***	**31,5**	NG
119	LƯƠNG VIỆT ĐỒNG	01/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	15,0	1,5		***2,75***	***3,50***	**29,0**	NG
120	VŨ ANH ĐỨC	06/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***3,00***	**39,0**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
121	ĐỖ HOÀNG ĐỨC	18/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,5		***7,50***	***5,50***	**49,5**	NG, VT1
122	ĐỖ HUY ĐỨC	26/04/2001	Đông Triều - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	16,0	1,5		***4,50***	***4,50***	**35,5**	NG
123	BÙI MẠNH ĐỨC	11/12/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	K	K	4,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,5	1,5		***5,25***	***0,50***	**30,5**	NG
124	NGUYỄN MẠNH ĐỨC	16/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***1,50***	***3,50***	**29,5**	NG
125	LÊ MINH ĐỨC	22/09/2001	Thái Bình		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**48,5**	NG
126	PHẠM MINH ĐỨC	03/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,25***	**50,0**	NG
127	PHẠM MINH ĐỨC	30/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***2,75***	***3,75***	**31,5**	NG
128	THẠCH THÁI ĐỨC	15/09/2001	Thái Bình		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***0,25***	***3,25***	**25,5**	NG
129	HOÀNG THANH TRUNG ĐỨC	14/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,0		***0,25***	***4,25***	**28,0**	NK
130	HOÀNG TRUNG ĐỨC	09/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***6,75***	**51,5**	NG
131	ĐINH THỊ HỒNG GẤM	20/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***7,00***	**46,5**	NG
132	NGUYỄN THỊ HỒNG GẤM	18/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,25***	***5,25***	**36,5**	NG
133	VŨ HÀ GIANG	21/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,50***	**52,5**	NG
134	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	01/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***5,75***	***3,25***	**39,0**	NG
135	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	02/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	1,5		***7,00***	***6,00***	**47,0**	NG
136	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	10/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,00***	***6,75***	**41,0**	NG
137	TRẦN LAM GIANG	07/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***7,00***	**52,0**	NG
138	ĐỖ THỊ GIANG	25/08/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***4,25***	***5,00***	**37,0**	NG
139	HOÀNG THỊ QUỲNH GIANG	01/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,75***	***6,50***	**48,0**	NG
140	TRẦN THỊ THANH GIANG	30/10/2001	Yên Hưng-Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***7,00***	***7,50***	**49,5**	NG
141	PHẠM THỊ TRÀ GIANG	05/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,00***	***5,00***	**43,0**	NG
142	VŨ THỊ TRÀ GIANG	20/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***0,25***	***4,50***	**29,0**	NG
143	HOÀNG MẠNH HÀ	25/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***8,00***	***7,25***	**51,0**	NG
144	PHẠM NGÂN HÀ	27/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***7,00***	**51,0**	NG
145	NGUYỄN THÁI HÀ	02/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***6,25***	***5,50***	**43,5**	NG
146	HOÀNG THỊ HỒNG HÀ	29/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***3,75***	***7,00***	**41,5**	NG
147	PHẠM THỊ THU HÀ	15/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,00***	***4,00***	**39,5**	NG
148	ĐÀO THU HÀ	29/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,75***	***5,00***	**41,0**	NG
149	HOÀNG THU HÀ	31/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nam Khê	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,00***	**51,5**	NG
150	NGUYỄN THU HÀ	24/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	15,0	1,5		***0,50***	***2,00***	**21,5**	NG
151	TRẦN NHẬT HẠ	19/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,50***	**48,5**	NG
152	VŨ ĐỨC HẢI	10/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***7,00***	**52,0**	NG
153	VĂN MẠNH HẢI	09/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***6,75***	***4,00***	**42,0**	NG
154	VŨ THỊ THU HẢI	29/12/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,00***	**47,5**	NG
155	LÊ HỒNG HẠNH	04/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	1,5		***7,25***	***7,00***	**49,5**	NG
156	NGUYỄN MINH HẠNH	09/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***6,75***	***3,50***	**42,5**	NG, VH
157	BÙI NHƯ HẠNH	05/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,75***	***6,50***	**48,0**	NG
158	NGUYỄN THỊ THU HẠNH	19/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,75***	***6,00***	**46,5**	NG
159	VŨ THANH HẰNG	06/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,75***	***6,50***	**44,0**	NG
160	ĐỖ THỊ MINH HẰNG	03/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***8,25***	***6,00***	**49,0**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
161	NGUYỄN THỊ MINH HẰNG	24/11/2001	Hải Dương	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***7,75***	***5,50***	**46,5**	NG
162	ĐỖ THỊ THÚY HẰNG	13/10/2001	Hoành Bồ - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,00***	***4,00***	**35,5**	NG
163	VƯƠNG THỊ THÚY HẰNG	01/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,0		***7,75***	***7,50***	**53,5**	NG, VH2
164	TRẦN THÚY HẰNG	20/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	K	TB	3,0	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	15,5	1,5		***0,25***	***5,25***	**28,0**	NG
165	ĐINH THỊ HẬU	28/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***5,25***	**43,0**	NG
166	NGUYỄN THỊ HẬU	06/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,75***	***5,75***	**38,5**	NG
167	ĐỖ THỊ HIỀN	08/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***2,75***	***5,75***	**38,5**	NG
168	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	20/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	16,0	1,5		***4,00***	***4,00***	**33,5**	NG
169	PHÙNG THỊ HIỀN	19/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***7,00***	**50,5**	NG
170	BÙI THỊ THU HIỀN	01/04/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***7,75***	***7,50***	**51,5**	NG
171	HOÀNG THỊ THU HIỀN	18/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***5,00***	***4,50***	**39,0**	NG
172	PHẠM THỊ THU HIỀN	19/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***6,00***	**49,0**	NG
173	TRỊNH THỊ THÚY HIỀN	27/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***5,25***	***6,75***	**45,5**	NG
174	BÙI THU HIỀN	05/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***2,75***	***1,25***	**26,5**	NG
175	HOÀNG THU HIỀN	22/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,50***	***1,25***	**27,0**	NG
176	PHẠM THU HIỀN	25/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nam Khê	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,50***	**52,5**	NG
177	NGUYỄN THÚY HIỀN	18/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,25***	***6,25***	**48,5**	NG
178	NGUYỄN THÚY HIỀN	19/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***8,00***	***5,00***	**46,0**	NG
179	NGUYỄN THÚY HIỀN	17/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***7,25***	***5,25***	**45,5**	NG
180	LÊ HOÀNG HIỆP	19/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,00***	***3,75***	**33,0**	NG
181	PHẠM NGỌC HIỆP	07/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***8,00***	***6,25***	**48,5**	NG
182	NGUYỄN XUÂN HIỆP	05/03/2001	Hải Dương		Kinh	Trần Q Toản	K	TB	3,0	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	14,5	1,5		***4,75***	***1,75***	**29,0**	NG
183	NGUYỄN DUY HIẾU	19/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***5,25***	***3,50***	**36,0**	NG
184	NGUYỄN MẠNH HIẾU	14/07/2001	Đông Triều - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***4,00***	**41,0**	NG
185	TRẦN MẠNH HIẾU	20/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,00***	***5,00***	**45,5**	NG
186	NGUYỄN MINH HIẾU	02/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***4,00***	***5,00***	**39,0**	NG
187	PHẠM MINH HIẾU	22/01/2001	Hưng Yên		Kinh	Nguyễn Trãi	K	K	4,0	TB	TB	2,5	K	TB	3,0	T	TB	3,5	13,0			***4,25***	***2,25***	**26,0**	
188	NGUYỄN QUANG HIẾU	05/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,0		***8,00***	***5,00***	**45,0**	NK
189	ĐOÀN TRUNG HIẾU	20/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,25***	***3,25***	**40,5**	NG
190	NGUYỄN TRUNG HIẾU	21/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,00***	***4,00***	**41,5**	NG
191	NGUYỄN TRUNG HIẾU	16/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***7,75***	***3,75***	**43,0**	NG
192	NGUYỄN TRUNG HIẾU	21/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***5,25***	***7,00***	**44,5**	NG
193	ĐẶNG VĂN HIẾU	31/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,25***	***3,50***	**39,0**	NG
194	TRẦN HỮU HIỆU	17/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0			***0,25***	***3,00***	**20,5**	
195	VŨ VĂN HIỆU	07/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	K	K	4,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***9,00***	***5,75***	**50,0**	NG
196	PHẠM THỊ HOA	07/07/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***4,25***	***6,50***	**42,0**	NG
197	ĐÀM THỊ THANH HOA	09/12/2001	Hải Phòng	x	Kinh	Nam Khê	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,75***	***6,50***	**48,0**	NG
198	NGUYỄN THỊ THANH HOA	05/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,25***	***3,50***	**33,0**	NG
199	NGUYỄN ĐÌNH HOAN	10/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,00***	***5,50***	**44,5**	NG
200	NGUYỄN VIỆT HOÀN	06/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***6,00***	**49,0**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
201	NGUYỄN ĐỨC HUY HOÀNG	22/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,75***	***6,50***	**52,0**	NG
202	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG	15/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	12,0	1,5		***3,50***	***3,50***	**27,5**	NG
203	VŨ ĐỨC HOÀNG	06/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***5,00***	**47,0**	NG
204	LƯƠNG HUY HOÀNG	16/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,75***	***6,50***	**52,5**	NG, VH
205	NGUYỄN HUY HOÀNG	21/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0	1,5		***0,25***	***3,50***	**23,0**	NG
206	ĐẶNG HỮU HOÀNG	17/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	1,5		***7,50***	***7,00***	**50,0**	NG
207	NGUYỄN MẠNH HOÀNG	09/10/2000	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	K	TB	3,0	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	TB	3,5	14,0	1,5		***1,75***	***4,00***	**27,0**	NG
208	NGUYỄN MINH HOÀNG	22/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***4,00***	**45,5**	NG
209	ÂU VIỆT HOÀNG	20/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***6,00***	**48,5**	NG
210	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	15/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0			***4,25***	***4,50***	**35,5**	
211	MAI KIM HỒNG	03/10/2001	Bắc Giang	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***7,00***	**51,0**	NG
212	TRẦN NHẬT HỒNG	11/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Bắc Sơn	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***8,50***	**55,0**	NG, VH
213	NGUYỄN THỊ DIỄM HỒNG	01/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,00***	***3,50***	**36,5**	NG
214	NGUYỄN THỊ HỒNG	01/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	16,0	1,5		***0,25***	***4,00***	**26,0**	NG
215	NGUYỄN THU HUỆ	11/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***6,00***	**50,0**	NG, VH
216	QUẢN BÁ HÙNG	30/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***5,00***	**47,0**	NG
217	NGUYỄN HUY HÙNG	17/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,25***	***4,00***	**44,0**	NG
218	NGUYỄN TUẤN HÙNG	06/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,0		***6,75***	***6,00***	**46,5**	NK
219	VŨ VĂN HÙNG	12/12/2000	Thủy Nguyên-Hải Phòng		Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***3,25***	***4,00***	**33,0**	NG
220	NGUYỄN XUÂN HÙNG	18/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***1,00***	***3,00***	**26,5**	NG
221	LÊ ĐỨC HUY	22/12/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***6,75***	***2,00***	**36,0**	NG
222	NGUYỄN MẠNH HUY	29/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***5,00***	***6,00***	**40,5**	NG
223	PHẠM MINH HUY	05/07/2001	Hồ Chí Minh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,50***	**52,5**	NG
224	NGUYỄN QUANG HUY	24/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	16,0	1,5		***1,50***	***2,75***	**26,0**	NG
225	NGUYỄN QUANG HUY	21/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,75***	***5,75***	**42,5**	NG
226	PHẠM QUỐC HUY	04/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***5,25***	***3,00***	**35,0**	NG
227	BÙI VĂN HUY	27/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	2,0		***7,50***	***6,25***	**47,5**	NG, VH
228	VŨ VĂN HUY	10/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,0		***5,75***	***5,25***	**42,5**	NK
229	VŨ VĂN HUYỀN	04/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Điền Công	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,50***	***5,00***	**40,5**	NG
230	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	24/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***7,75***	***6,25***	**48,0**	NG
231	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	12/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,75***	***6,50***	**47,5**	NG
232	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	24/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***1,00***	***3,00***	**27,5**	NG
233	ĐẶNG NGỌC HUYỀN	04/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***5,25***	***3,75***	**36,5**	NG
234	ĐỖ NGỌC HUYỀN	17/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,5		***8,25***	***8,50***	**57,0**	NG, VH1
235	VŨ THANH HUYỀN	01/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***9,25***	***7,00***	**55,0**	NG, VH3
236	TRẦN THỊ DIỄM HUYỀN	04/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***6,25***	**50,5**	NG
237	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	09/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,50***	***4,00***	**36,5**	NG
238	LÊ THỊ HUYỀN	14/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***4,50***	***6,00***	**41,0**	NG
239	NGUYỄN THỊ HUYỀN	31/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***5,75***	***7,50***	**45,0**	NG
240	PHẠM THỊ THANH HUYỀN	05/04/2001	Quảng Trị	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	K	K	4,0	T	K	4,5	T	K	4,5	17,5	1,5		***2,50***	***4,25***	**32,5**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
241	LÊ THỊ THU HUYỀN	02/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	TH Sư phạm	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***8,50***	**55,5**	NG
242	TRẦN THỊ HUYỀN	24/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	1,5		***5,25***	***4,75***	**41,0**	NG
243	BÙI THU HUYỀN	06/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,00***	***7,50***	**50,5**	NG
244	NGUYỄN THU HUYỀN	16/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,50***	***5,50***	**50,0**	NG, VH
245	TRẦN THU HUYỀN	15/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	TH Sư phạm	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***8,50***	**54,5**	NG
246	VŨ THU HUYỀN	27/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***7,75***	***7,50***	**50,5**	NG
247	NGÔ QUỐC HƯNG	29/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,0		***8,25***	***7,00***	**53,5**	NG, VH2
248	PHẠM THÁI HƯNG	28/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***6,00***	**50,5**	NG
249	PHẠM THẾ HƯNG	17/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	TH Sư phạm	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,25***	***4,75***	**45,5**	NG
250	NGUYỄN TIẾN HƯNG	02/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***5,00***	**47,0**	NG
251	NGUYỄN MAI HƯƠNG	24/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Bắc Sơn	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***7,00***	**52,0**	NG, VH
252	PHẠM MAI HƯƠNG	18/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***1,50***	***4,00***	**30,5**	NG
253	TRẦN QUỲNH HƯƠNG	31/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***5,75***	**48,5**	NG
254	TRẦN QUỲNH HƯƠNG	13/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***6,50***	***7,50***	**48,0**	NG
255	BÙI THỊ LAN HƯƠNG	25/11/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh	x	Kinh	Điền Công	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***4,25***	***6,00***	**39,0**	NG
256	VŨ THỊ MAI HƯƠNG	19/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***5,75***	***4,00***	**40,0**	NG
257	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	31/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***1,75***	***4,50***	**31,0**	NG
258	PHẠM THỊ HƯƠNG	22/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,75***	***6,00***	**47,0**	NG
259	NGUYỄN THU HƯƠNG	28/09/2001	Móng Cái - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,50***	**50,5**	NG
260	VŨ THU HƯƠNG	22/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,00***	***6,00***	**45,0**	NG
261	VŨ THỊ THANH HƯỜNG	13/12/2000	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***3,75***	***5,50***	**38,5**	NG
262	VŨ THỊ HƯỜNG	30/04/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh	x	Kinh	Điền Công	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***1,25***	***5,00***	**31,0**	NG
263	NGUYỄN QUANG KHẢI	07/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***0,25***	***4,00***	**28,0**	NG
264	VŨ QUANG KHẢI	25/08/2001	Nam Định		Kinh	Nguyễn Trãi	T	TB	3,5	T	TB	3,5	K	TB	3,0	T	K	4,5	14,5	1,5		***5,50***	***1,25***	**29,5**	NG
265	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	21/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***3,50***	***3,25***	**32,0**	NG
266	MẠC QUỐC KHÁNH	03/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***7,00***	***6,50***	**47,0**	NG
267	VŨ THỊ NGỌC KHUYÊN	30/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,75***	***5,00***	**45,0**	NG
268	ĐỖ ĐÌNH KIÊN	13/02/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***7,75***	***6,00***	**48,5**	NG
269	ĐỖ QUỐC KIÊN	27/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***7,00***	***6,00***	**46,5**	NG
270	NGUYỄN TRUNG KIÊN	06/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,0	1,5		***6,50***	***5,25***	**44,0**	NG
271	NGUYỄN TRUNG KIÊN	21/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,00***	***3,50***	**32,5**	NG
272	VŨ TRUNG KIÊN	10/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	1,5		***6,50***	***4,50***	**43,0**	NG
273	NGUYỄN TUẤN KIỆT	22/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	16,0	1,5		***6,25***	***2,50***	**35,0**	NG
274	BÙI THANH KIỀU	11/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***4,50***	**46,5**	NG
275	HOÀNG THỊ NGỌC KIM	13/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	18,0			***6,75***	***3,75***	**39,0**	
276	NGUYỄN NGỌC LAN	14/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	K	K	4,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,5	1,5		***5,00***	***5,75***	**40,5**	NG
277	PHẠM NGỌC LAN	26/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***4,25***	***4,50***	**36,0**	NG
278	TẠ PHƯƠNG LAN	25/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***7,25***	***5,25***	**47,0**	NG, VH
279	VŨ PHƯƠNG LAN	04/03/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**49,5**	NG
280	TRẦN XUÂN LẬP	23/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**47,5**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
281	TRẦN NHẬT LỆ	22/10/2001	Hưng Hà-Thái Bình	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,00***	***6,00***	**45,5**	NG
282	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	23/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,00***	**47,5**	NG
283	ĐÀO THỊ MAI LIÊN	04/11/2001	Đông Hưng - ThÁI Bình	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,25***	***6,00***	**48,0**	NG
284	HOÀNG DIỆU LINH	20/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***7,25***	**47,5**	NG
285	TRỊNH HOÀI LINH	23/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***3,00***	**39,0**	NG
286	PHẠM HUYỀN LINH	21/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,75***	***4,25***	**37,5**	NG
287	ĐOÀN KHÁNH LINH	30/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,00***	**51,5**	NG
288	KHÚC KHÁNH LINH	09/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***6,50***	**51,0**	NG
289	NGUYỄN KHÁNH LINH	13/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***7,25***	**53,0**	NG
290	TRẦN KHÁNH LINH	16/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,50***	***6,75***	**52,5**	NG, VH
291	VŨ KHÁNH LINH	29/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***7,00***	**51,0**	NG
292	NGUYỄN LÊ KHÁNH LINH	29/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	TH Sư phạm	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,00***	***6,00***	**45,5**	NG
293	LÊ MAI HOÀI LINH	30/03/2001	Thanh Hóa	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,50***	**50,5**	NG
294	ĐÀO NGỌC KHÁNH LINH	10/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***6,00***	**50,0**	NG
295	NGUYỄN NGỌC LINH	08/12/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***4,50***	**41,5**	NG
296	ĐỖ NHẬT LINH	05/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,0		***8,50***	***6,50***	**53,0**	NG, VH2
297	NGUYỄN NHẬT LINH	31/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***4,25***	**45,5**	NG
298	ĐẶNG PHƯƠNG LINH	07/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**49,5**	NG
299	TRẦN PHƯƠNG LINH	27/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***6,25***	***6,25***	**45,0**	NG
300	NGUYỄN TẤN LINH	14/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***7,00***	***3,50***	**41,0**	NG
301	MẠC THỊ DIỆU LINH	12/09/2001	Lục Ngạn - Bắc Giang	x	Kinh	Trưng Vương	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	15,0	1,5		***2,25***	***2,00***	**25,0**	NG
302	NGUYỄN THỊ HẢI LINH	20/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,50***	**50,5**	NG
303	ĐẶNG THỊ HOÀI LINH	12/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***5,00***	***8,25***	**47,5**	NG
304	HOÀNG THỊ KHÁNH LINH	01/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***8,00***	**53,5**	NG
305	NGÔ THỊ MAI LINH	10/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**47,5**	NG
306	BÙI THỊ NGỌC LINH	10/08/2001	HảI Hà - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***5,50***	***5,00***	**41,5**	NG
307	NGUYỄN THỊ LINH	28/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***6,50***	***6,25***	**46,0**	NG
308	HOÀNG THỊ THÙY LINH	06/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	1,5		***7,75***	***6,25***	**49,0**	NG
309	LƯƠNG THỊ THÙY LINH	15/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***7,75***	***7,25***	**50,0**	NG
310	VI THỊ LINH	24/04/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Tày	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	K	K	4,0	T	K	4,5	17,5	1,5	1	***1,50***	***2,50***	**28,0**	NG, D
311	NGUYỄN THÙY LINH	21/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***2,25***	***3,25***	**29,5**	NG
312	PHẠM THÙY LINH	26/05/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***4,50***	***4,25***	**37,5**	NG
313	VŨ THỊ LOAN	07/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,25***	**52,0**	NG
314	NGUYỄN ANH LONG	16/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	TB	3,5	K	TB	3,0	14,0	1,0		***0,25***	***2,50***	**20,5**	NK
315	BÙI HẢI LONG	01/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***7,25***	***6,25***	**47,5**	NG
316	BÙI HOÀNG LONG	21/08/2000	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,75***	***4,25***	**33,5**	NG
317	LÊ HOÀNG LONG	15/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**48,5**	NG
318	NGUYỄN HOÀNG LONG	19/08/2000	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	Y	K	2,5	11,5	1,5		***0,25***	***2,50***	**18,5**	NG
319	NGUYỄN KHẮC LONG	10/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***5,00***	***4,00***	**39,5**	NG
320	NGUYỄN PHAN THÀNH LONG	19/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***5,50***	**44,0**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
321	NGUYỄN THÀNH LONG	03/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***5,25***	**43,0**	NG
322	NGUYỄN THÀNH LONG	20/12/2001	Bắc Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,25***	***5,00***	**40,0**	NG
323	ĐINH VĂN LONG	27/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	K	K	4,0	T	K	4,5	T	K	4,5	17,5	1,5		***5,00***	***5,50***	**40,0**	NG
324	LÊ VĂN LONG	23/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0	1,5		***4,50***	***2,50***	**29,5**	NG
325	NGUYỄN VIỆT LONG	03/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***9,50***	***7,25***	**56,0**	NG, VH3
326	TRẦN VŨ LONG	28/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	TH Sư phạm	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***9,00***	***7,50***	**54,5**	NG
327	ĐÀO XUÂN LONG	19/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,50***	***4,00***	**42,5**	NG
328	PHẠM HỮU LỘC	14/04/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,75***	***6,50***	**44,0**	NG
329	PHẠM THÀNH LỘC	14/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***7,00***	**51,0**	NG
330	NGUYỄN ĐỨC LỢI	13/05/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,75***	***4,50***	**36,0**	NG
331	NGUYỄN THÀNH LỢI	22/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,25***	***4,75***	**37,5**	NG
332	NGUYỄN SƠN LƯƠNG	23/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***6,00***	***5,50***	**43,5**	NG
333	LƯU PHƯƠNG LY	05/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,50***	***6,25***	**37,0**	NG
334	BÙI THỊ HƯƠNG LY	29/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nam Khê	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,50***	**50,5**	NG
335	VŨ THỊ HƯƠNG LY	14/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,0		***8,00***	***5,00***	**49,0**	NG, VH2
336	NGUYỄN CÔNG LÝ	24/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***4,50***	***4,00***	**37,5**	NG
337	DUYÊN QUỲNH MAI	16/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nam Khê	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***5,50***	**49,0**	NG
338	MẠC QUỲNH MAI	04/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***9,25***	***6,50***	**54,0**	NG, VH3
339	TRẦN QUỲNH MAI	23/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***9,75***	***8,00***	**58,0**	NG, VH3
340	VŨ TÂN MAI	02/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**49,5**	NG
341	LÊ THỊ NGỌC MAI	06/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***5,00***	**47,0**	NG
342	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	22/08/2001	Bắc Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0				***4,00***	**25,0**	
343	PHẠM THỊ NGỌC MAI	16/10/2001	Hải Dương	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,25***	***5,00***	**42,0**	NG
344	VŨ THỊ NGỌC MAI	15/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,50***	***5,50***	**45,5**	NG
345	NGUYỄN THỊ MAI	11/05/2000	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,25***	***4,25***	**34,5**	NG
346	NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI	08/05/2001	Hải Hà - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***5,75***	***4,50***	**39,0**	NG
347	ĐOÀN ĐỨC MẠNH	25/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***8,00***	***6,25***	**48,5**	NG
348	HOÀNG ĐỨC MẠNH	15/08/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***1,00***	***4,50***	**30,5**	NG
349	VŨ ĐỨC MẠNH	22/03/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***7,25***	***4,75***	**44,0**	NG
350	LÝ VĂN MẠNH	17/04/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Lý Tự Trọng	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***7,25***	***5,50***	**46,5**	NG
351	PHẠM VĂN MẠNH	17/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***3,50***	**44,0**	NG
352	PHẠM VĂN MẠNH	30/12/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,50***	***5,50***	**35,5**	NG
353	NGUYỄN XUÂN MẠNH	26/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***3,50***	**42,5**	NG
354	DƯƠNG CÔNG MINH	08/04/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***5,25***	***4,25***	**39,0**	NG
355	PHẠM THANH BÌNH MINH	25/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0	1,5		***3,25***	***4,25***	**30,5**	NG
356	NGUYỄN TIẾN MINH	25/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,25***	***3,50***	**41,0**	NG
357	BÙI TUẤN MINH	18/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***8,25***	***5,00***	**49,0**	NG, VH3
358	LÊ TUẤN MINH	24/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,75***	***4,00***	**33,0**	NG
359	HOÀNG THỊ MƠ	19/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nam Khê	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***6,25***	**49,5**	NG
360	NGUYỄN NGỌC MỪNG	08/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,25***	***5,00***	**42,0**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
361	NGUYỄN HÀ MY	23/07/2001	Thái Bình	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	K	4,5	16,5	1,5		***2,75***	***2,25***	**28,0**	NG
362	ĐINH THỊ HÀ MY	19/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,25***	***6,50***	**51,5**	NG, VH
363	NGUYỄN HẢI NAM	09/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	18,5	1,5		***7,00***	***3,50***	**41,0**	NG
364	LƯU NGỌC NAM	22/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***5,00***	**47,0**	NG
365	QUÁCH THÀNH NAM	04/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***3,75***	**45,5**	NG
366	TRỊNH TUẤN NAM	23/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***9,00***	***3,50***	**46,5**	NG
367	BÙI KHÁNH NGA	22/10/2001	Bắc Giang	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***3,00***	***2,75***	**32,0**	NG
368	NGUYỄN MINH NGA	09/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,25***	***7,00***	**50,0**	NG
369	LƯƠNG QUỲNH NGA	24/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Bắc Sơn	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***6,50***	**46,0**	NG
370	PHẠM THỊ NGA	02/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,25***	***6,00***	**42,0**	NG
371	BÙI THỊ PHƯƠNG NGA	29/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,50***	**52,5**	NG
372	TỐNG THỊ QUỲNH NGA	05/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***7,00***	***7,75***	**50,5**	NG
373	NGÔ THỊ VÂN NGA	27/03/2001	Tiền Hải-Thái Bình	x	Kinh	Trần Q Toản	K	K	4,0	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,5	1,5			***3,50***	**23,0**	NG
374	ĐỖ BẢO NGÂN	02/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,50***	***5,25***	**41,0**	NG
375	NGUYỄN HÀ NGÂN	21/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0	1,5		***2,25***	***4,50***	**29,0**	NG
376	TRẦN HIẾU NGÂN	18/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0	1,5		***6,50***	***5,50***	**39,5**	NG
377	HOÀNG HIẾU NGÂN	29/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***6,00***	**48,5**	NG
378	NGUYỄN HOÀNG NGÂN	17/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Bắc Sơn	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	2,0		***8,00***	***6,00***	**49,5**	NG, VH
379	NGUYỄN KIM NGÂN	05/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,00***	***4,50***	**36,5**	NG
380	NGUYỄN PHẠM THU NGÂN	11/08/2001	Yên Hưng-Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,50***	***6,75***	**48,0**	NG
381	KIM PHƯƠNG NGÂN	30/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5	3	***4,00***	***5,25***	**41,0**	NG
382	BÙI THỊ NGÂN	09/04/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***0,50***	***3,25***	**27,0**	NG
383	NGUYỄN THỊ NGÂN	06/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,50***	***6,00***	**46,0**	NG
384	NGUYỄN THU NGÂN	21/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	15,0				***4,00***	**23,0**	
385	ĐINH ĐỨC NGHĨA	26/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***0,50***	***2,75***	**25,0**	NG
386	ĐOÀN TRỌNG NGHĨA	20/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***5,00***	**43,0**	NG
387	HOÀNG TRỌNG NGHĨA	16/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,50***	**50,5**	NG
388	NGUYỄN PHẠM THANH NGOAN	01/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,00***	***7,75***	**49,0**	NG
389	NGUYỄN ÁNH NGỌC	10/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	K	TB	3,0	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	K	4,5	15,0	1,5		***2,25***	***4,50***	**30,0**	NG
390	TRẦN MINH NGỌC	04/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	18,5	1,5		***6,75***	***6,00***	**45,5**	NG
391	VŨ THỊ BÍCH NGỌC	17/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***7,00***	**52,0**	NG, VH
392	ĐẶNG THỊ NGỌC	01/12/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,75***	**53,0**	NG
393	NGUYỄN THỊ HOÀI NGỌC	19/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***5,75***	***4,25***	**40,0**	NG
394	PHẠM THỊ NGỌC	26/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***5,50***	***4,25***	**39,5**	NG
395	NGUYỄN TUYẾT NGỌC	12/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,50***	***3,50***	**41,0**	NG
396	HOÀNG YẾN NGỌC	03/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,0		***8,00***	***6,50***	**52,0**	NG, VH2
397	PHẠM MAI NGUYÊN	31/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,00***	**51,5**	NG
398	PHẠM QUANG NGUYÊN	16/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	15,0	1,5		***0,50***	***2,25***	**22,0**	NG
399	NGUYỄN MINH NGUYỆT	19/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***8,00***	**53,5**	NG
400	ĐỖ THỊ MINH NGUYỆT	22/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***6,00***	***6,25***	**44,5**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
401	LÊ THANH NHÀN	26/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***7,25***	**52,5**	NG
402	NGUYỄN THỊ NHÀN	21/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***1,50***	***4,50***	**30,5**	NG
403	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	16/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***5,00***	***6,00***	**42,0**	NG
404	ĐẶNG TUẤN NHẬT	13/12/2001	Hải Dương		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,75***	***5,25***	**49,5**	NG
405	BÙI THỊ YẾN NHI	08/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***4,75***	***5,50***	**41,0**	NG
406	PHẠM THỊ YẾN NHI	19/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,25***	***5,25***	**44,0**	NG
407	NGUYỄN HỒNG NHUNG	12/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***6,50***	**50,0**	NG
408	NGUYỄN HỒNG NHUNG	22/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***9,50***	***8,00***	**57,0**	NG, VH
409	VŨ HỒNG NHUNG	10/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***4,25***	***6,00***	**41,5**	NG
410	MẠC PHI NHUNG	14/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,50***	***4,50***	**33,5**	NG
411	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	20/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,50***	**50,5**	NG
412	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	31/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***3,50***	***6,25***	**38,0**	NG
413	LÊ THỊ TRANG NHUNG	31/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***2,50***	***5,00***	**33,5**	NG
414	NGUYỄN THỊ TRANG NHUNG	01/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***2,50***	***4,50***	**34,0**	NG
415	NGUYỄN THỊ TRANG NHUNG	15/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***3,00***	***3,00***	**32,0**	NG
416	NGUYỄN TRANG NHUNG	24/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,00***	**47,5**	NG
417	HOÀNG THỊ PHƯƠNG NINH	07/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***4,00***	**43,5**	NG
418	ĐINH THÙY NINH	10/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	15,0	1,5		***1,00***	***3,25***	**25,0**	NG
419	NGUYỄN LÂM OANH	23/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***7,00***	**51,0**	NG
420	LƯƠNG THỊ KIỀU OANH	03/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***4,50***	***4,50***	**36,5**	NG
421	ĐOÀN ĐỨC PHÁT	24/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,50***	**48,5**	NG
422	NGUYỄN ĐÌNH PHONG	26/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	TH Sư phạm	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***7,75***	***5,00***	**44,0**	NG
423	ĐỒNG GIA PHONG	29/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	16,5	1,5		***4,50***	***3,50***	**34,0**	NG
424	PHAN THỊ HỒNG PHÚC	20/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***4,50***	**46,5**	NG
425	LÊ ĐÌNH PHƯƠNG	21/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0	2,0		***0,50***	***4,50***	**26,0**	NG, VH
426	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	03/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,50***	***3,50***	**31,5**	NG
427	LÊ KIỀU PHƯƠNG	17/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***5,75***	***5,00***	**43,0**	NG
428	ĐƯỜNG QUỐC PHƯƠNG	25/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Hán	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5	1	***7,00***	***2,50***	**39,5**	NG, D
429	NGUYỄN THANH PHƯƠNG	03/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***3,00***	**39,0**	NG
430	NGUYỄN THỊ CHI PHƯƠNG	13/05/2001	Hải Dương	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,00***	***4,00***	**35,5**	NG
431	DƯƠNG THỊ LAN PHƯƠNG	15/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,75***	***7,00***	**49,0**	NG
432	HOÀNG THỊ THU PHƯƠNG	16/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***7,75***	***6,00***	**49,5**	NG, VH
433	HOÀNG THU PHƯƠNG	12/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***6,00***	**50,0**	NG
434	VŨ THU PHƯỢNG	27/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***5,00***	***4,00***	**38,0**	NG
435	VŨ TRỌNG PHƯƠNG	06/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***7,50***	***2,50***	**38,5**	NG
436	TÔ TRƯỜNG PHƯƠNG	23/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0	1,5		***0,25***	***2,00***	**20,0**	NG
437	NGUYỄN MINH PHƯỢNG	30/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Bắc Sơn	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,75***	***6,00***	**47,0**	NG
438	NGUYỄN HỒNG QUANG	30/07/2001	Nam Định		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,75***	***5,00***	**45,0**	NG
439	NGUYỄN MINH QUANG	24/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	TB	3,5	K	TB	3,0	K	TB	3,0	T	TB	3,5	13,0			***1,00***	***2,50***	**20,0**	
440	LÊ NGỌC QUANG	20/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***2,50***	**40,5**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
441	TRẦN VINH QUANG	29/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Bắc Sơn	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,25***	***5,00***	**46,0**	NG
442	MAI XUÂN QUANG	02/11/2001	Đông Triều-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***7,50***	***2,25***	**39,0**	NG
443	PHẠM HỒNG QUÂN	30/11/2001	Hải Dương		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,00***	***4,50***	**34,5**	NG
444	ĐINH THỊ LỆ QUYÊN	15/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***5,50***	**48,0**	NG
445	NGUYỄN THỊ THU QUYÊN	11/10/2001	Hà Nam	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***7,25***	**51,5**	NG
446	NGUYỄN THỊ THU QUYÊN	26/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***3,00***	**41,5**	NG
447	NGUYỄN NGỌC QUYỀN	01/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,75***	***4,50***	**36,0**	NG
448	VŨ TOÀN QUYỀN	22/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***7,75***	***5,50***	**47,5**	NG
449	ĐẶNG NGUYỄN QUYẾT	12/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,25***	***4,50***	**43,0**	NG
450	VŨ DIỄM QUỲNH	06/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***6,50***	**50,0**	NG
451	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	14/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***7,75***	***5,00***	**47,5**	NG, VH
452	PHẠM NHƯ QUỲNH	10/08/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,00***	***7,00***	**37,5**	NG
453	TRỊNH NHƯ QUỲNH	06/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***0,50***	***2,00***	**23,5**	NG
454	NGUYỄN THỊ QUỲNH	05/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	2,0		***2,75***	***5,50***	**37,0**	NG, VH
455	BÙI THỊ THÚY QUỲNH	28/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***5,50***	**43,5**	NG
456	TRỊNH THÚY QUỲNH	25/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***7,25***	***6,50***	**49,5**	NG, VH
457	HOÀNG XUÂN QUỲNH	24/08/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,25***	***6,00***	**36,0**	NG
458	NGUYỄN SANDRA	01/12/1999	Liên Bang Nga	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***0,50***	***3,50***	**26,5**	NG
459	ĐÀO MẠNH SÁNG	05/06/2001	Hưng Yên		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***3,50***	**44,5**	NG
460	NGUYỄN HOÀI SÂM	23/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,50***	***3,00***	**36,5**	NG
461	HOÀNG CÔNG SƠN	30/07/2001	Thái Nguyên		Kinh	Trưng Vương	T	TB	3,5	K	TB	3,0	T	TB	3,5	T	K	4,5	14,5	1,5		***3,25***	***4,00***	**30,5**	NG
462	PHẠM NAM SƠN	25/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nam Khê	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***5,50***	**47,5**	NG
463	BÙI NGỌC SƠN	11/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***6,25***	***6,00***	**45,0**	NG
464	LÊ QUANG SƠN	13/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***5,00***	**43,0**	NG
465	LÊ THÁI SƠN	28/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,00***	***4,75***	**41,0**	NG
466	NGUYỄN TIẾN SƠN	18/10/2001	Hải Dương		Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,75***	***6,00***	**47,0**	NG
467	NGUYỄN VĂN SƠN	08/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***5,25***	***5,50***	**42,0**	NG
468	ĐỖ MINH TÂM	29/09/2001	Vũng Tàu		Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***5,00***	**46,5**	NG
469	PHÙNG MINH TÂM	11/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***7,75***	***7,00***	**50,0**	NG
470	TRẦN THỊ THANH TÂM	28/08/2001	Hạ Long - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	1,5		***6,75***	***4,50***	**43,5**	NG
471	ĐINH TRẦN HỮU TÂM	03/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***-1,00***	***-1,00***	**17,5**	NG
472	NGUYỄN DUY TÂN	05/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,75***	***2,25***	**33,5**	NG
473	NGUYỄN NHẬT TÂN	29/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,00***	***5,00***	**45,5**	NG
474	TRẦN VĂN TÂN	06/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***0,25***	***3,00***	**25,0**	NG
475	NGUYỄN VĂN TÂN	10/09/2001	Đông Sơn - Thanh Hóa		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,00***	***4,25***	**38,0**	NG
476	TẠ DUY THÁI	18/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,50***	***4,75***	**40,0**	NG
477	NGUYỄN THÀNH THÁI	15/10/2001	Quảng Yên-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***7,00***	***5,25***	**45,0**	NG
478	LƯU THỊ THANH THANH	23/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***1,25***	***3,75***	**28,5**	NG
479	TRẦN THỊ THANH	16/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***6,50***	***6,00***	**45,0**	NG
480	NGUYỄN XUÂN THANH	14/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,50***	***6,25***	**50,5**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
481	VŨ HOÀNG THÀNH	04/12/2001	Hà Nội		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,25***	***5,50***	**41,0**	NG
482	PHÍ QUANG THÀNH	16/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***5,25***	**47,0**	NG
483	NGUYỄN TIẾN THÀNH	30/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***3,75***	***3,25***	**32,5**	NG
484	NGUYỄN VĂN THÀNH	25/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***7,75***	***4,00***	**44,0**	NG
485	PHẠM XUÂN THAO	24/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	19,0	1,5		***6,00***	***4,50***	**41,5**	NG
486	ĐƯỜNG HƯƠNG THẢO	26/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	TB	3,5	K	TB	3,0	T	K	4,5	15,5	1,5		***6,50***	***3,50***	**37,0**	NG
487	ĐỖ NGỌC THẢO	15/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nam Khê	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***7,50***	**52,0**	NG
488	LÊ NGỌC THẢO	23/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***4,00***	**40,5**	NG
489	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	02/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,75***	***3,75***	**38,5**	NG
490	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	17/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,50***	**50,5**	NG
491	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	12/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***3,25***	***5,50***	**37,5**	NG
492	NGUYỄN THỊ THẢO	25/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***7,00***	**52,5**	NG
493	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	10/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***4,25***	***5,25***	**40,0**	NG
494	TRỊNH THỊ PHƯƠNG THẢO	13/04/2001	Bắc Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**47,5**	NG
495	VŨ THỊ PHƯƠNG THẢO	18/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	15,0	1,5		***0,25***	***5,25***	**27,5**	NG
496	VŨ THỊ THANH THẢO	25/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***5,00***	**48,0**	NG, VH
497	PHẠM THỊ THU THẢO	04/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	2,5		***7,75***	***6,75***	**51,0**	NG, VH3
498	LÊ THU THẢO	22/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	18,5	1,5		***1,75***	***4,00***	**31,5**	NG
499	VŨ THU THẢO	15/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,5	1,5		***7,75***	***7,00***	**50,5**	NG
500	NGUYỄN THƯƠNG THẢO	26/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**49,5**	NG
501	PHẠM MINH THĂNG	20/08/2001	Hoành Bồ-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	18,5	1,5		***2,75***	***4,00***	**33,5**	NG
502	NGUYỄN CAO THẮNG	27/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,50***	***5,00***	**49,0**	NG, VH
503	DOÃN ĐỨC THẮNG	09/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Bắc Sơn	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***7,00***	**52,0**	NG, VH
504	ĐẶNG ĐỨC THẮNG	18/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,75***	***4,00***	**37,0**	NG
505	LÊ ĐỨC THẮNG	26/06/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***2,75***	***5,25***	**35,5**	NG
506	PHẠM ĐỨC THẮNG	15/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	15,0	1,5		***2,25***	***4,50***	**30,0**	NG
507	VŨ MINH THẮNG	30/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***8,00***	***3,00***	**42,0**	NG
508	TRẦN QUỐC THẮNG	05/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***6,75***	***4,00***	**41,5**	NG
509	NGUYỄN TUẤN THẮNG	23/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	2,0		***0,50***	***1,00***	**23,5**	NG, VH
510	PHẠM HUY THẾ	01/01/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh		Kinh	Điền Công	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***7,75***	***6,00***	**48,5**	NG
511	ĐINH THIỆN	03/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Mường	TH Sư phạm	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5	1	***8,50***	***8,50***	**56,5**	NG, D
512	VŨ DOÃN THỊNH	07/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***6,00***	**50,5**	NG
513	BÙI ĐỨC THỊNH	06/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,75***	***5,50***	**44,0**	NG
514	TRẦN QUANG THỊNH	14/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,25***	***5,00***	**40,0**	NG
515	NGUYỄN SƠN THỊNH	21/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***2,25***	***6,50***	**36,0**	NG
516	NGÔ ĐỨC THỌ	18/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Bắc Sơn	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	2,0		***7,75***	***7,00***	**50,5**	NG, VH
517	VŨ THỊ DIỆU THU	15/01/2001	Đắc Lắc	x	Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,0		***6,75***	***6,50***	**49,5**	NG, VH2
518	NGUYỄN THỊ MINH THU	06/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***4,50***	***5,50***	**41,5**	NG
519	TRẦN MỸ THUẬN	30/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***1,25***	***4,50***	**31,0**	NG
520	NGUYỄN TRỌNG THÙY	17/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	T	K	4,5	13,5	1,5		***3,25***	***2,50***	**26,5**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS

Năm học 2016-2017 *theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)*

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
521	BÙI THANH THỦY	23/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	K	TB	3,0	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	15,5	1,5		***5,00***	***4,50***	**36,0**	NG
522	HOÀNG THANH THỦY	01/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,25***	***3,00***	**32,0**	NG
523	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	15/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***4,25***	***4,50***	**37,0**	NG
524	NGUYỄN THỊ THU THỦY	08/12/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,0		***6,50***	***7,00***	**50,0**	NG, VH2
525	TRẦN THU THỦY	09/08/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***5,50***	***4,50***	**41,5**	NG
526	PHẠM TRỌNG THỦY	21/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	TB	3,5	K	TB	3,0	T	TB	3,5	14,5	1,5		***1,75***	***5,75***	**31,0**	NG
527	ĐỖ THỊ THÚY	25/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**49,5**	NG
528	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY	24/04/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***6,25***	***6,50***	**45,5**	NG
529	BÙI THỊ THANH THỦY	15/08/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***3,75***	***6,00***	**40,5**	NG
530	PHẠM THỊ HOÀI THƯ	30/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,50***	***6,00***	**46,0**	NG
531	HOÀNG VĂN THƯ	17/11/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***7,50***	**53,0**	NG, VH
532	LÊ ĐẶNG ANH THƯƠNG	10/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Bắc Sơn	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	2,0		***7,25***	***4,75***	**44,5**	NG, VH
533	MAI THANH THƯƠNG	24/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,75***	***5,00***	**44,5**	NG
534	NGUYỄN THỊ HÀ THƯƠNG	24/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***5,25***	***5,25***	**42,5**	NG
535	NGUYỄN THỊ THANH THƯƠNG	18/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,50***	**48,5**	NG
536	DƯƠNG VĂN THƯỜNG	19/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***0,50***	***5,75***	**32,0**	NG
537	PHẠM TRẦN SONG THY	31/08/2001	Tiền Giang	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	18,5	1,5		***6,75***	***6,75***	**47,0**	NG
538	HOÀNG MINH TIẾN	17/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	17,0	1,5		***3,50***	***4,25***	**34,0**	NG
539	HÀ QUANG TIẾN	05/06/2001	Hải Dương		Kinh	Phương Đông	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	15,0	1,5		***2,50***	***2,00***	**25,5**	NG
540	NGUYỄN QUYẾT TIẾN	23/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***7,50***	***5,25***	**46,0**	NG
541	NGUYỄN VĂN TIẾN	23/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,75***	***5,25***	**45,0**	NG
542	BÙI QUANG TIỀNG	01/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***5,75***	**49,5**	NG, VH
543	TRỊNH CÔNG TOÀN	31/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***9,50***	***7,75***	**55,0**	NG
544	BÙI ĐỨC TOÀN	21/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***9,00***	***5,25***	**49,0**	NG
545	ĐÀO ĐỨC TOÀN	18/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***6,75***	***4,00***	**41,5**	NG
546	DOÃN THỊ THANH TRÀ	01/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,50***	***5,25***	**45,0**	NG
547	NGÔ ĐÀO THU TRANG	10/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***6,00***	***5,25***	**43,5**	NG
548	NGUYỄN HOÀNG THIÊN TRANG	19/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,75***	**49,0**	NG
549	LÊ HUYỀN TRANG	10/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***5,75***	**48,5**	NG
550	VŨ HUYỀN TRANG	23/02/2001	Ninh Bình	x	Kinh	Nguyễn Trãi	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	16,5	1,5		***1,00***	***2,00***	**24,0**	NG
551	NGUYỄN LINH TRANG	13/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,50***	**48,5**	NG
552	NGUYỄN QUỲNH TRANG	22/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,0	1,5		***7,50***	***5,25***	**46,0**	NG
553	PHẠM QUỲNH TRANG	10/08/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***7,25***	***5,75***	**46,0**	NG
554	TRỊNH QUỲNH TRANG	21/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,25***	**48,0**	NG
555	HOÀNG THANH TRANG	27/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***5,75***	**48,5**	NG
556	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	04/10/2001	Hưng Yên	x	Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,25***	***7,00***	**50,0**	NG
557	PHẠM THỊ HUYỀN TRANG	19/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***4,00***	***6,25***	**42,0**	NG
558	PHÙNG THỊ HUYỀN TRANG	11/04/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	19,0	1,5		***4,00***	***5,00***	**38,5**	NG
559	VŨ THỊ HUYỀN TRANG	04/07/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***6,25***	**50,5**	NG
560	VŨ THỊ HUYỀN TRANG	16/03/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***5,75***	***5,75***	**43,5**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
561	PHẠM THỊ KIỀU TRANG	12/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	T	TB	3,5	12,5	1,5			***3,50***	**21,0**	NG
562	PHẠM THỊ KIỀU TRANG	01/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***7,00***	***8,00***	**52,0**	NG, VH
563	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	08/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***7,00***	***6,50***	**47,0**	NG
564	NGUYỄN THỊ NHA TRANG	29/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,5	1,5		***7,25***	***7,25***	**50,0**	NG
565	ĐOÀN THỊ QUỲNH TRANG	19/03/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh	x	Kinh	Điền Công	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***5,00***	**42,5**	NG
566	ĐOÀN THỊ QUỲNH TRANG	20/07/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh	x	Kinh	Điền Công	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***3,75***	***5,00***	**36,0**	NG
567	CAO THỊ THU TRANG	17/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,75***	***5,50***	**46,0**	NG
568	LÊ THỊ THU TRANG	22/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Bắc Sơn	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	T	K	4,5	13,5	1,5		***3,00***	***3,75***	**28,5**	NG
569	PHẠM THỊ THU TRANG	10/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,25***	***6,25***	**48,5**	NG
570	LÝ THIÊN TRANG	31/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nam Khê	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***5,00***	***7,00***	**45,5**	NG
571	HOÀNG THU TRANG	30/08/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***5,25***	***5,00***	**42,0**	NG
572	LÊ THU TRANG	31/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***8,00***	**54,5**	NG
573	PHẠM THU TRANG	18/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**47,5**	NG
574	LÊ TRẦN THU TRANG	22/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***8,00***	***7,00***	**50,5**	NG
575	VŨ VÂN TRANG	16/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***5,75***	***5,50***	**44,0**	NG
576	ĐOÀN VŨ THU TRANG	10/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0	1,5		***0,50***	***3,50***	**23,5**	NG
577	VŨ KIỀU TRINH	28/03/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,00***	***3,75***	**37,0**	NG
578	NGUYỄN DANH TRUNG	07/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***6,75***	***5,25***	**45,5**	NG
579	PHÙNG ĐỨC TRUNG	29/12/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***3,25***	**39,0**	NG
580	PHẠM LÊ MINH TRUNG	18/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	19,5	1,5		***8,00***	***8,00***	**53,0**	NG
581	ĐẶNG VĂN TRUNG	19/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0	1,0		***1,50***	***2,75***	**23,5**	NK
582	VŨ XUÂN TRƯỜNG	02/07/2001	Yên Hưng - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	12,0	1,5		***3,00***	***4,50***	**28,5**	NG
583	HOÀNG ANH TÚ	09/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***8,75***	***6,00***	**49,5**	NG
584	NGÔ THỊ THANH TÚ	26/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	16,0	1,5		***0,75***	***2,75***	**24,5**	NG
585	NGUYỄN ĐỨC TUÂN	26/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***3,75***	**40,0**	NG
586	HOÀNG ANH TUẤN	23/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	18,5	1,5		***7,75***	***5,50***	**46,5**	NG
587	TRẦN ĐỨC TUẤN	13/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***8,00***	***4,75***	**44,0**	NG
588	VŨ ĐỨC TUẤN	09/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***3,75***	***2,50***	**31,0**	NG
589	HOÀNG MINH TUẤN	07/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,25***	***4,75***	**41,5**	NG
590	ĐỒNG QUANG TUẤN	12/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,00***	***2,25***	**34,0**	NG
591	NGUYỄN THÁI TUẤN	18/02/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,25***	***3,75***	**39,5**	NG
592	VŨ THANH TUẤN	22/03/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Điền Công	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	T	K	4,5	13,5	1,5		***3,75***	***4,50***	**31,5**	NG
593	NGUYỄN VŨ ANH TUẤN	06/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***4,75***	**47,0**	NG
594	NGÔ NGUYÊN TÙNG	27/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,00***	***6,00***	**47,5**	NG
595	BÙI THANH TÙNG	18/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	18,5	1,5		***4,50***	***4,00***	**37,0**	NG
596	MAI THANH TÙNG	24/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,25***	***3,75***	**33,5**	NG
597	PHẠM THANH TÙNG	04/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	K	TB	3,0	12,0			***1,25***	***1,00***	**16,5**	
598	ĐỖ TIẾN TÙNG	20/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	G	5,0	19,0	1,5		***8,75***	***4,75***	**47,5**	NG
599	BÙI TUẤN TÙNG	24/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	T	TB	3,5	14,0				***0,75***	**15,5**	
600	VŨ XUÂN TÙNG	11/05/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,25***	**52,0**	NG

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	*Thi Toán*	*Thi Văn*		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
601	PHẠM ĐĂNG TUYỀN	19/03/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***8,00***	***4,25***	**44,5**	NG
602	NGUYỄN NGỌC TUYỀN	03/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,0		***6,00***	***7,75***	**50,5**	NG, VH2
603	PHẠM THỊ TUYẾT	19/12/2001	Yên Hưng-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***4,25***	***8,00***	**44,5**	NG
604	NGUYỄN VĂN TƯ	24/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	19,0	1,5		***7,75***	***6,00***	**48,0**	NG
605	NGUYỄN THỊ TƯƠI	28/12/2001	Bắc Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***6,50***	***6,50***	**46,0**	NG
606	TRỊNH THỊ THU UYÊN	13/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	K	K	4,0	T	K	4,5	17,5	1,5		***4,00***	***3,75***	**34,5**	NG
607	ĐỖ THU UYÊN	03/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	TB	3,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***3,25***	***3,75***	**32,5**	NG
608	NGUYỄN THU UYÊN	10/02/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***5,50***	**47,5**	NG
609	NGUYỄN THU UYÊN	20/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***6,50***	***3,00***	**38,5**	NG
610	VŨ THU UYÊN	22/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***5,75***	**48,0**	NG
611	ĐỖ THANH VÂN	18/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***5,00***	***5,00***	**39,5**	NG
612	BÙI THỊ CẨM VÂN	05/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,0		***8,00***	***6,50***	**51,0**	NG, VH
613	PHẠM THỊ VÂN	04/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***1,75***	***4,50***	**31,0**	NG
614	NGUYỄN THỊ QUỲNH VÂN	22/09/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,5		***2,00***	***3,50***	**29,5**	NG
615	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	04/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***9,00***	***5,75***	**52,0**	NG, VH3
616	NGUYỄN THỊ THẢO VÂN	03/12/2001	Thái Bình	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***1,00***	***3,50***	**28,5**	NG
617	TRỊNH THÚY VÂN	16/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,25***	***5,25***	**48,5**	NG
618	NGUYỄN HOÀNG VI	18/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,50***	***4,00***	**44,5**	NG
619	NGUYỄN THÚY VI	11/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***3,25***	***5,50***	**37,0**	NG
620	BÙI HOÀNG VIỆT	21/08/2000	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***1,50***	***3,00***	**28,5**	NG
621	PHẠM QUỐC VIỆT	25/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Yên Thanh	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,0		***9,75***	***6,00***	**54,5**	NG, VH2
622	TRẦN QUỐC VIỆT	22/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	K	TB	3,0	16,5	1,5		***2,50***	***4,50***	**32,0**	NG
623	BÙI QUANG VINH	18/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***6,75***	***6,00***	**46,0**	NG
624	BÙI THẾ VINH	13/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***8,00***	***4,25***	**44,0**	NG
625	ĐINH THẾ VINH	06/05/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	K	TB	3,0	T	K	4,5	T	K	4,5	16,5	1,5		***0,50***	***3,75***	**26,5**	NG
626	LÊ VŨ	20/09/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	TB	3,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	17,0	1,0		***6,75***	***3,75***	**39,0**	NK
627	NGUYỄN ĐỨC VŨ	16/05/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	Phương Nam	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	T	G	5,0	19,0	1,5		***7,50***	***6,25***	**48,0**	NG
628	NGUYỄN HOÀNG VŨ	07/11/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,25***	***3,75***	**43,5**	NG
629	TRẦN QUANG VŨ	15/04/2001	Uông Bí-Quảng Ninh		Kinh	TH Sư phạm	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,0		***8,00***	***5,00***	**45,5**	NK
630	ĐOÀN THANH VƯỢNG	11/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***7,50***	***5,50***	**48,5**	NG, VH3
631	NGUYỄN HẠ VY	17/06/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***5,25***	**47,5**	NG
632	DƯƠNG THANH XUÂN	07/01/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***6,25***	***4,75***	**42,0**	NG
633	PHẠM HẢI YẾN	19/05/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	18,5	1,5		***6,25***	***3,50***	**39,5**	NG
634	PHAN HẢI YẾN	15/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trưng Vương	T	K	4,5	T	K	4,5	T	G	5,0	T	K	4,5	18,5	1,5		***1,25***	***2,75***	**28,0**	NG
635	NGUYỄN HỒNG YẾN	19/10/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Phương Đông	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***5,00***	**47,5**	NG
636	VŨ THỊ TIỂU YẾN	23/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0			***6,75***	***6,25***	**44,0**	
637	PHẠM XUÂN YẾN	27/04/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***7,75***	***6,00***	**49,0**	NG
638	NGUYỄN THU HOÀI	06/03/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Nguyễn Trãi	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,0	1,5		***0,75***	***5,00***	**31,0**	NG
639	PHẠM THỊ NGỌC HƯỜNG	20/07/2001	Uông Bí-Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	K	4,5	T	K	4,5	T	K	4,5	18,5	1,5		***5,50***	***3,50***	**38,0**	NG
640	NGUYỄN NGÂN HÀ	07/12/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	2,5		***8,25***	***8,25***	**55,5**	NG, VH3

Sở GD&ĐT Quảng Ninh
Hội đồng tuyển sinh THPT Uông Bí
Năm học 2016-2017

THÔNG TIN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT UÔNG BÍ

(Đề nghị phụ huynh học sinh kiểm tra tính chính xác của các thông tin trong bảng này. Nếu phát hiện thông tin chưa chính xác cần báo ngay về HĐTS theo số điện thoại: 01235799920 gặp Thầy Nguyễn Văn Dự , hạn 16 giờ ngày 19/07/2016)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Nữ	Dân tộc ít người	Học sinh trường THCS (PTCS)	Xếp loại, điểm hạnh kiểm và học lực												Điểm					Tổng số điểm	Ghi chú (ghi rõ diện khuyến khích, ưu tiên)
							Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			HK, HL 4 năm THCS	KK	Ưu tiên	***Thi Toán***	***Thi Văn***		
							HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm	HK	HL	Điểm							
641	DƯƠNG MINH CHÂU	26/08/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***7,00***	**51,5**	NG
642	NGUYỄN TRẦN DUY ANH	17/01/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,00***	***6,00***	**49,5**	NG
643	ĐOÀN THỊ THU HƯƠNG	25/10/2001	Uông Bí - Quảng Ninh	x	Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	1,5		***8,50***	***5,00***	**48,5**	NG
644	NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG	29/07/2001	Uông Bí - Quảng Ninh		Kinh	Trần Q Toản	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	T	G	5,0	20,0	3,0		***7,25***	***5,25***	**48,0**	NG, VH2